TRUNG TÂM KĐCLGD - ĐHQGHN
HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-KĐCL ngày 09/01/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc bổ sung nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-KĐCL ngày 19/01/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại Phiên họp XXI ngày 11-12/02/2023 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá "đạt yêu cầu" là 43 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 86%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá "đạt yêu cầu" (chi tiết trong *Phụ lục I).*

2. Kiến nghị Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên và Khoa Điện tử cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

Đinh Văn Toàn

Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ SƯ CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Nghị quyết số: 43/NQ-HĐKĐCL ngày 13 tháng 02 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100%	***Tiêu chuẩn 7***		4,00	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				***Tiêu chuẩn 8***		4,00	5	100%
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4,33	3	100%	***Tiêu chuẩn 9***		3,60	3	60%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	5				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	3			
Tiêu chí 5.2	4				***Tiêu chuẩn 10***		3,83	5	83,33%
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6		4,14	7	100%	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	3			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				***Tiêu chuẩn 11***		3,80	4	80%
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	3			
Đánh giá chung CTĐT		**Số tiêu chí đạt**			**Tỉ lệ số tiêu chí đạt**				
		43			**86%**				

Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ SƯ CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Nghị quyết số: 43/NQ-HĐKĐCL ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông (CTĐT) của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2017-2021 cho thấy có những điểm mạnh như sau:

CTĐT có mục tiêu rõ ràng, nhìn chung phù hợp với Luật Giáo dục đại học, với tầm nhìn, sứ mạng của Trường; chuẩn đầu ra được rà soát, điều chỉnh và xây dựng dựa trên khung CDIO 2.0; được công bố trên website của Trường. Bản mô tả CTĐT và các đề cương học phần cơ bản có đầy đủ thông tin, được cập nhật theo các kỳ điều chỉnh CTĐT. Chương trình dạy học đã được xây dựng theo định hướng chuẩn đầu ra, có cấu trúc, trình tự hợp lý, nội dung có tính tích hợp và cập nhật. Trường đã ban hành triết lý giáo dục và phổ biến rộng rãi tới các bên liên quan. Các hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá khá đa dạng, tương thích với chuẩn đầu ra; các hoạt động thực hành, thực tế được tăng cường; người học được tạo điều kiện để phát triển các kỹ năng mềm và khả năng học tập suốt đời. Công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên được quan tâm, đạt hiệu quả tốt; đội ngũ giảng viên có đầy đủ năng lực, đáp ứng các quy định về trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ, tin học, đạt được nhiều thành tích về nghiên cứu khoa. Đội ngũ nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Chính sách, tiêu chí tuyển sinh rõ ràng, được công bố công khai; các hoạt động giám sát, tư vấn, hỗ trợ người học được triển khai đầy đủ. Khuôn viên của Trường rộng rãi, hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và các tiện ích cơ bản đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và người học. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, nhìn chung có tính hệ thống và được cải tiến, góp phần xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong làm cơ sở cho việc nâng cao chất lượng. Tỉ lệ tốt nghiệp và tốt nghiệp đúng hạn đáp ứng yêu cầu; Nghiên cứu khoa học sinh viên được tổ chức nề nếp, đạt nhiều thành tích đáng kể. Mức độ hài lòng của các bên liên quan trong trường được khảo sát thường xuyên, giúp nhận diện một phần tình hình hoạt động đào tạo và hỗ trợ sinh viên.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và Khoa Điện tử cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát, hoàn thiện chuẩn đầu ra của CTĐT, thể hiện rõ các yêu cầu chuyên sâu, đặc thù đối với sinh viên tốt nghiệp CTĐT kỹ sư ngành Kỹ thuật điện tử-viễn thông, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; đảm bảo có thể đo lường, đánh giá được; đồng thời, thể hiện phẩm chất đặc trưng của sinh viên tốt nghiệp Trường Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – Đại học Thái Nguyên.

2. Rà soát lại các hệ thống văn bản liên quan đến CTĐT và văn bằng sau khi tốt nghiệp để truyền đạt rõ ràng, chính xác, nhất quán các thông tin này tới các bên liên quan; rà soát, điều chỉnh các đề cương chi tiết học phần, cập nhật các nội dung theo yêu cầu chuyên môn của lĩnh vực đào tạo; nêu cụ thể phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra, cách thức đánh giá mức độ đạt CĐR; bổ sung, cập nhật tài liệu học tập theo các các tiến bộ của công nghệ, kỹ thuật trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Nghiên cứu cải tiến website, portal người học để phổ biến thông tin về CTĐT đầy đủ và hệ thống đến các bên liên quan, đặc biệt là người học.

3. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chương trình dạy học trên cơ sở tham khảo ý kiến các bên liên quan để đảm bảo đáp ứng được yêu cầu của các chuẩn đầu ra theo yêu cầu của Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT; rà soát, điều chỉnh ma trận phát triển kiến thức/kỹ năng, giữa chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá trong từng học phần và ma trận đóng góp của các học phần vào chuẩn đầu ra của CTĐT để đảm bảo sự tương thích có định hướng trong xây dựng và vận hành CTĐT.

4. Rà soát đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống văn bản tuyên bố triết lý, mục tiêu giáo dục của Nhà trường; hướng dẫn cách thức chuyển hóa triết lý giáo dục vào từng học phần, từng hoạt động giảng dạy và học tập của CTĐT; nghiên cứu phát triển các hoạt động giảng dạy theo định hướng đổi mới sáng tạo, phát triển tư duy khởi nghiệp trong bối cảnh của cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế; khuyến khích giảng viên áp dụng các phương pháp dạy học tích cực; cải tiến, tăng cường hiệu quả các hoạt động thực tập, thực tế; tạo điều kiện hơn nữa cho các hoạt động phù hợp của câu lạc bộ học thuật nhằm phát huy tính chủ động và rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu suốt đời cho sinh viên.

5. Rà soát, điều chỉnh rubrics của các học phần, đảm bảo phương thức kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung, chương trình và hoạt động giảng dạy, đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra của từng học phần; theo dõi sát sao hơn kết quả kiểm tra, đánh giá của người học và có biện pháp hỗ trợ sinh viên cải thiện việc học tập; ứng dụng mạnh mẽ hơn các công cụ công nghệ thông tin để quản trị và cho người học tự quản trị việc học tập của mình; phân tích, đánh giá độ tin cậy, giá trị của đề thi và phương thức đánh giá; tăng cường bồi dưỡng giảng viên về thiết kế và sử dụng phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra.

6. Tăng cường bồi dưỡng phát triển năng lực cho giảng viên theo chiến lược phát triển của Khoa, Trường, đáp ứng yêu cầu của giáo dục đại học hiện đại như năng lực hội nhập, năng lực ứng dụng các công nghệ dạy học hiện đại, kỹ năng số, tương tác trong môi trường số, năng lực ngoại ngữ bên cạnh những năng lực về phát triển CTĐT, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo tiếp cận giáo dục hướng tới chuẩn đầu ra và quản trị đại học tiên tiến; đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học giữa các bộ môn; hình thành nhóm nghiên cứu liên ngành nhằm tăng chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, tạo nguồn thu tương xứng tiềm năng.

7. Xây dựng kế hoạch trung hạn về phát triển đội ngũ nhân viên cùng các kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên với phân bổ kinh phí phù hợp; xây dựng khung đánh giá năng lực nhân viên tại mỗi vị trí việc làm; điều chỉnh tiêu chuẩn tuyển dụng chuyên viên theo hướng ưu tiên người có bằng cấp, chuyên môn phù hợp với vị trí dự tuyển; tăng cường tính chuyên nghiệp, chuyên trách của đội ngũ cán bộ chủ chốt về hành chính quản lý nhà nước tại các phòng chức năng; bổ sung cán bộ trợ lý về đào tạo và nghiên cứu khoa học,

quản lý sinh viên, truyền thông và tuyển sinh thay cho mô hình giảng viên kiêm nhiệm tại các Khoa.

8. Xây dựng chính sách tuyển sinh, tiêu chí và phương pháp tuyển chọn trên cơ sở kết quả phân tích, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, góp ý của các bên liên quan và khả năng đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT của người dự tuyển; thực hiện cảnh báo học vụ theo từng học kỳ; thông báo kết quả học tập đúng thời gian quy định để người học chủ động điều chỉnh kế hoạch, thời gian học tập phù hợp; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành; tổ chức các câu lạc bộ chuyên môn hoạt động hiệu quả; thường xuyên khảo sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm, môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Trường và Khoa; thành lập bộ phận hỗ trợ tâm lý, tinh thần cho người học.

9. Xây dựng hệ thống quản lý, bảo dưỡng tổng thể cơ sở vật chất, trang thiết bị; phát triển phần mềm quản lý thư viện; rà soát, bổ sung, cập nhật giáo trình, học liệu, đảm bảo đầy đủ các đầu sách phục vụ CTĐT; đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, thiết kế hệ thống thông tin tổng thể để hỗ trợ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; nâng cấp, sửa chữa khu giảng đường, ký túc xá, thường xuyên kiểm tra an toàn cháy nổ, chập điện; đầu tư, nâng cấp đưa Nhà ăn sinh viên hoạt động trở lại để đảm bảo sức khỏe cho sinh viên và an toàn cho khu ký túc xá.

10. Tăng cường hiệu quả khảo sát ý kiến phản hồi các bên liên quan để phát triển CTĐT; đánh giá mức độ tương thích của các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra; thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng các hoạt động hỗ trợ, tiện ích và các cơ sở vật chất của Trường để kịp thời cải tiến chất lượng; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong Trường trong công tác đảm bảo chất lượng; xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin đảm bảo chất lượng bên trong tích hợp để có thể trích xuất thuận tiện, dễ dàng theo yêu cầu người dùng; nâng cao nhận thức cho các bên liên quan trong trường về tầm quan trọng của công tác đảm bảo chất lượng và trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với công tác đảm bảo chất lượng, làm nền tảng cho xây dựng văn hoá chất lượng của Nhà trường.

11. Nghiên cứu đưa học phần Khởi nghiệp vào giảng dạy làm cơ sở cho việc xây dựng và thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; tăng cường kết hợp kiến thức hàn lâm với thực tiễn; nêu cao tinh thần khởi nghiệp và xây dựng văn hoá khởi nghiệp; quan tâm hơn đến đào tạo cá thể hóa và phát triển năng lực học tập suốt đời nhằm tăng cường khả năng thích ứng của người học tốt nghiệp trong bối cảnh thế giới nhiều biến động, khó lường.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, Khoa Điện tử cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông gửi cơ quan quản lý trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.